

**BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ
PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 23/2006/QĐ-BNN

Hà Nội, ngày 03 tháng 4 năm 2006

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức
của Trung tâm Tài nguyên thực vật**

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định số 86/2003/NĐ-CP ngày 18/7/2003 của Chính phủ Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 220/2005/QĐ-TTg ngày 09/9/2005 của Thủ tướng Chính phủ thành lập Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam;

Xét đề nghị của Giám đốc Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam và Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí chức năng

1. Trung tâm Tài nguyên thực vật được thành lập theo điểm “k”, khoản “l” Điều 2 Quyết định số: 220/QĐ-TTg ngày 09/9/2005 của Thủ tướng Chính phủ thành lập Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam.

2. Trung tâm Tài nguyên thực vật là đơn vị sự nghiệp khoa học trực thuộc Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam, có nhiệm vụ nghiên cứu, thu thập, bảo tồn và khai thác sử dụng tài nguyên thực vật quốc gia.

3. Trung tâm được Nhà nước đầu tư và cấp kinh phí hoạt động, được sử dụng con dấu và mở tài khoản riêng tại Kho bạc Nhà nước theo quy định của pháp luật.

Tên giao dịch quốc tế tiếng Anh của Trung tâm là: Plant Resources Center, viết tắt là PRC.

Trụ sở của Trung tâm đặt tại huyện Hoài Đức, tỉnh Hà Tây.

Điều 2. Nhiệm vụ của Trung tâm

1. Xây dựng chương trình, dự án, kế hoạch nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ về bảo tồn tài nguyên thực vật dài hạn, năm năm và hàng năm, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và tổ chức thực hiện.

2. Thực hiện nghiên cứu khoa học (có bao gồm nhiệm vụ nghiên cứu cơ bản có định hướng) và chuyển giao công nghệ về các lĩnh vực:

a) Duy trì và phát triển ngân hàng gen thực vật Quốc gia bao gồm: Thu thập và lưu giữ nguồn gen tại ngân hàng gen: Hạt giống, đồng ruộng, invitro và ADN; đánh giá, tư liệu hóa; thông tin, cấp phát nguồn gen để nghiên cứu khoa học, mở rộng sản xuất và phục vụ chọn tạo giống;

b) Xây dựng giải pháp bảo tồn và khai thác sử dụng tài nguyên thực vật gồm: Đa dạng di truyền; công nghệ sinh học; sinh lý và kỹ thuật hạt giống; làm giàu quỹ gen; ứng dụng tin học vào quản lý dữ liệu và thông tin tài nguyên thực vật;

c) Bảo tồn thông qua sử dụng tài nguyên thực vật, phát triển và duy trì các điểm bảo tồn insitu nguồn gen cây trồng;

d) Đa dạng sinh học nông nghiệp, động thái biến động đa dạng thực vật;

đ) Điều phối hoạt động màng lưới bảo tồn quỹ gen cây trồng.

3. Thực hiện hợp tác quốc tế về nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, hợp tác chuyên gia và đào tạo nguồn nhân lực trong lĩnh vực tài nguyên thực vật theo quy định của Nhà nước.

4. Liên kết, hợp tác về nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ; thử nghiệm kỹ thuật mới, đào tạo nguồn nhân lực trong lĩnh vực được giao với các tổ chức trong nước theo quy định của pháp luật.

5. Quản lý sử dụng có hiệu quả nguồn nhân lực, kinh phí, tài sản được giao theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Trung tâm Tài nguyên thực vật có Giám đốc và các Phó Giám đốc Trung tâm.

a) Giám đốc do Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn bổ nhiệm theo đề nghị của Giám đốc Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam. Giám đốc Trung tâm điều hành Trung tâm theo chế độ thủ trưởng, chịu trách nhiệm trước

Giám đốc Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Trung tâm.

b) Phó Giám đốc Trung tâm do Giám đốc Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam bổ nhiệm theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm. Phó Giám đốc Trung tâm giúp việc cho Giám đốc Trung tâm, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Trung tâm và trước pháp luật về nhiệm vụ được Giám đốc Trung tâm phân công.

2. Phòng nghiệp vụ giúp việc Giám đốc thực hiện nhiệm vụ:

- a) Phòng Khoa học và Hợp tác quốc tế;
- b) Phòng Tổ chức, Hành chính;
- c) Phòng Tài chính Kế toán.

Phòng có Trưởng phòng và Phó trưởng phòng.

Tùy theo điều kiện cụ thể, Giám đốc Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam có thể quyết định thành lập phòng quản lý tổng hợp nhưng không vượt quá 3 phòng nêu trên.

3. Các đơn vị nghiên cứu:

- a) Bộ môn Quản lý Ngân hàng gen;
- b) Bộ môn Nhân giống và Đánh giá nguồn gen;
- c) Bộ môn Bảo tồn insitu và khai thác nguồn gen;
- d) Bộ môn Dữ liệu và thông tin tài nguyên thực vật;
- e) Bộ môn Đa dạng sinh học nông nghiệp.

Bộ môn có Trưởng Bộ môn và Phó trưởng Bộ môn.

Điều 4. Giao Giám đốc Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam quy định nhiệm vụ cụ thể và phê duyệt Điều lệ tổ chức và hoạt động của Trung tâm; Giám đốc Trung tâm Tài nguyên thực vật quy định chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức, quy chế hoạt động cho các tổ chức trực thuộc Trung tâm, đăng ký hoạt động khoa học công nghệ của Trung tâm với các cơ quan có thẩm quyền theo quy định của Nhà nước.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Điều 6. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan thuộc Bộ, Giám đốc Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam và Giám đốc Trung tâm Tài nguyên thực vật chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

BỘ TRƯỞNG

Cao Đức Phát